HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 24/2024/NQ-HĐND	*Thái Bình, ngày 15 tháng 11 năm 2024*

NGHỊ QUYẾT

Quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh Thái Bình theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 157 Luật Đất đai mà đáp ứng một trong hai điều kiện: Dự án thuộc loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quy định hoặc dự án phi lợi nhuận

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH
KHOÁ XVII KỲ HỌP ĐỂ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC PHÁT SINH ĐỘT XUẤT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Thực hiện Thông báo kết luận số 1072-TB/TU ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh Thái Bình theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 157 Luật Đất đai mà đáp ứng một trong hai điều kiện: Dự án thuộc loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa

do Thủ tướng Chính phủ quy định hoặc dự án phi lợi nhuận;

Xét Tờ trình số 162/TTr-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh Thái Bình theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 157 Luật Đất đai mà đáp ứng một trong hai điều kiện: Dự án thuộc loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quy định hoặc dự án phi lợi nhuận; Báo cáo thẩm tra số 48/ BC-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh Thái Bình theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 157 Luật Đất đai và phải đáp ứng một trong hai điều kiện: Dự án thuộc loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quy định hoặc dự án phi lợi nhuận.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan nhà nước thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến dự án đầu tư, cho thuê đất và miễn tiền thuê đất theo quy định của Nghị quyết này.

2. Tổ chức, cá nhân được Nhà nước cho thuê đất và được miễn tiền thuê đất theo quy định của Nghị quyết này.

3. Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 3. Chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất

1. Miễn tiền thuê đất đối với các dự án thực hiện trên khu đất chưa được giải phóng mặt bằng: Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê của dự án nhưng không quá 50 năm.

2. Miễn tiền thuê đất đối với các dự án thực hiện trên khu đất đã được giải phóng mặt bằng:

a) Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê nhưng không quá 50 năm đối với các dự án sau:

- Các dự án phi lợi nhuận.

- Các dự án thuộc loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quy định thuộc các lĩnh vực, ngành nghề ưu đãi đầu tư hoặc

địa bàn ưu đãi đầu tư, gồm:

+ Lĩnh vực y tế, giáo dục.

+ Lĩnh vực văn hóa và thể thao gồm: Bảo tàng ngoài công lập (cấp quốc gia); nhà văn hóa ngoài công lập; cơ sở sản xuất phim; thư viện tư nhân phục vụ cộng đồng; cơ sở đào tạo, huấn luyện vận động viên thể thao (năng khiếu và thành tích cao); cơ sở luyện tập, thi đấu thể dục, thể thao chuyên nghiệp; dự án thuộc địa bàn huyện Thái Thụy và huyện Tiền Hải.

+ Lĩnh vực bảo vệ môi trường, gồm: Xử lý và tiêu hủy chất thải rắn (rác thải); thu gom chất thải rắn (rác thải); thu gom, xử lý nước thải; tái chế hoặc tái sử dụng chất thải.

+ Dự án đầu tư thuộc lĩnh vực dạy nghề tại địa bàn huyện Thái Thụy và huyện Tiền Hải.

b) Miễn tiền thuê đất có thời hạn đối với dự án thuộc loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quy định ngoài các lĩnh vực, ngành nghề, địa bàn đầu tư được quy định tại điểm a khoản 2 Điều này, cụ thể:

- Miễn tiền thuê đất 10 năm sau thời gian được miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản đối với các dự án thực hiện trên địa bàn thành phố Thái Bình.

- Miễn tiền thuê đất 15 năm sau thời gian được miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản đối với các dự án thực hiện trên địa bàn các huyện: Vũ Thư, Hưng Hà, Kiến Xương, Đông Hưng, Quỳnh Phụ.

- Miễn tiền thuê đất 20 năm sau thời gian được miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản đối với các dự án thực hiện trên địa bàn huyện Thái Thụy và huyện Tiền Hải.

Điều 4. Quy định chuyển tiếp

Đối với trường hợp được Nhà nước cho thuê đất theo quy định của pháp luật đất đai từ ngày 01 tháng 8 năm 2024 đến ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, mà thuộc trường hợp ưu đãi miễn tiền thuê đất theo Nghị quyết này thì thực hiện ưu đãi theo quy định của pháp luật trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành. Trường hợp mức ưu đãi tại Nghị quyết này cao hơn thì áp dụng mức ưu đãi được quy định tại Nghị quyết này cho thời gian ưu đãi còn lại.

Điều 5. Điều khoản thi hành

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình Khoá XVII Kỳ họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất thông qua ngày 15 tháng 11 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 25 tháng 11 năm 2024./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Tiến Thành

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường;
- Tổng Cục thuế;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực XI;
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Thái Bình;
- Cục Thuế tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy, Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, thành phố;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- Thường trực Đảng ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn;
- Báo Thái Bình, Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử Thái Bình, Trang thông tin điện tử Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Lưu VT, TTDN.